TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2018/QĐST-HNGĐ	*Đức Phổ, ngày 17 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Thanh Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hạnh

2. Ông Nguyễn Văn Thanh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2018/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018 về "ly hôn, tranh chấp về nuôi con, nghĩa vụ trả nợ khi ly hôn"

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Kim A, sinh năm 1980;
Địa chỉ: thôn P, thị trấn C, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.
Bị đơn: Anh Lê Thanh S, sinh năm 1980;
Địa chỉ: thôn N M, xã P C, huyện Đ P, tỉnh Quảng Ngãi.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Võ Thị C, sinh năm 1971;
Địa chỉ: thôn P, thị trấn C, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Kim A và anh Lê Thanh S.

2. Về con chung: có một con chung là cháu Lê Thanh K sinh ngày 23/8/2016; chị Võ Thị Kim A và anh Lê Thanh S thống nhất giao cháu Kính cho chị Anh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Lê Thanh S có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng là 1.000.000đồng *(một triệu đồng)*. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 17/8/2018 cho đến khi cháu Lê Thanh K đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Anh Lê Thanh S được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: không có.

Về nợ chung: chị A và anh S có nợ chị Võ Thị C 4.000.000đồng; chị A và anh S thống nhất mỗi người phải trả cho chị C 2.000.000đồng *(hai triệu đồng)*.

Về án phí: chị Võ Thị Kim A tự nguyện chịu 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai số AA/2016/0001409 ngày 02/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ.

Anh Lê Thanh S tự nguyện chịu 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng)* án phí về trả nợ và 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con; tổng cộng là 600.000đồng (*sáu trăm nghìn đồng)*.

Hoàn trả cho bà Võ Thị C 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số số AA/2016/0001430 ngày 24/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đức Phổ;
- UBND xã Phổ Cường;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS huyện Đức Phổ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Sang